TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **11**/2020/QĐST - KDTM	*Diễn Châu, ngày 04 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 19/2020/TLST - KDTM ngày 20 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần S

Địa chỉ: Số 77 đường TH, quận HK, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn L – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Công D – chức vụ chuyên viên cấp 2 Trung tâm xử lý nợ tại miền Trung, trực thuộc ban QL&XLN CVĐ.

Theo giấy ủy quyền số 386/UQ-TGĐ ngày 29/10/2019 của tổng giám đốc ngân hàng SHB

Địa chỉ: Tòa nhà TECHCO số 215, đường L, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Ông Vũ Duy T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Xóm T, xã B, huyện D, Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương cụ thể như sau:

- Đối với Hợp đồng tín dụng trung, dài hạn số 406/2017/HĐTDTDH-CN/SHB.120208 ngày 19/12/2017, ông Vũ Duy T có nghĩa vụ phải trả cho Ngân hàng TMCP S tổng số tiền 153.119.423 đồng (trong đó tiền nợ gốc là 127,500,000 đồng, tiền lãi trong hạn là 24.587.261 đồng, lãi quá hạn 1.032.162 đồng) tính đến ngày 28/12/2020

- Đối với Hợp đồng tín dụng trung, dài hạn số 147/2017/HĐTDTDH-CN/SHB.120208 ngày 08/06/2017, Buộc ông Vũ Duy T phải trả cho Ngân hàng TMCP S tổng số tiền 280.535.753 đồng (trong đó tiền nợ gốc là 235,000,000 đồng, tiền lãi trong hạn là 43.549.934 đồng, lãi quá hạn 1.985.819 đồng) tính đến ngày 28/12/2020

- Đối với Hợp đồng tín dụng ngắn hạn số 244/2018/HĐTDNH-CN/SHB.120208 ngày 18/07/2018, Buộc ông Vũ Duy T phải trả cho Ngân hàng TMCP S tổng số tiền 135.060.177 đồng (trong đó tiền nợ gốc là 94.300.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 1.415.198 đồng; lãi quá hạn 39.344.979 đồng) tính đến ngày 28/12/2020

Ông Vũ Duy T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP S tổng số tiền nợ của ba hợp đồng tín dụng nói trên là 568.715.353 đồng, trong đó: nợ gốc là 456.800.000 đồng, tiền lãi trong hạn là: 69.552.393 đồng; tiền lãi quá hạn là 42.362.960 đồng, tính đến ngày 28/12/2020. Kể từ ngày tiếp theo ngày 28 tháng 12 năm 2020 , ông Vũ Duy Thắng phải chịu tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong các bản Hợp đồng tín dụng.

3. Về xử lý tài sản đảm bảo: Trường hợp ông Vũ Duy T không trả được nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền đề nghị Chi cục Thi hành án dân sự huyện D kê biên, xử lý tài sản bảo đảm đã thế chấp là QSDĐ tại thửa đất số 593, tờ bản đồ 02 và các tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số CG 416338 do UBND huyện D cấp ngày 08/03/2017; địa chỉ tại xóm T, xã B, huyện D, Nghệ An để thu hồi nợ cho Ngân hàng. Sau khi phát mại tài sản thế chấp nếu chưa đủ số tiền trả nợ cho Ngân hàng SHB thì buộc ông Vũ Duy T tiếp tục thực hiện việc trả nợ cho đến khi thanh toán hết khoản nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP S.

4. Về án phí:

Nguyên đơn ngân hàng TMCP S và bị đơn thống nhất thỏa thuận: Ông Vũ Duy T chịu cả tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm 13.374.307 đồng .

Trả lại cho Ngân hàng TMCP S số tiền tạm ứng án phí 13.223.000 đồng biên lai thu tiền tạm ứng số AA/2020/0001792 ngày 16/11/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKS huyện D;
- Chi cục THA huyện D;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- Lưu HS,VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Đình Lâm